

Số: 598/TB-ĐCM

Cẩm Phả, ngày 02 tháng 6 năm 2022

### THÔNG BÁO

#### Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền chi trả cổ tức bằng tiền

Kính gửi: Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam

Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV

Tên giao dịch: Công ty Địa chất mỏ

Địa chỉ trụ sở chính: Phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: 020.33715.066

Fax: 020.33715.067

**Chúng tôi thông báo đến Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:**

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV
- Mã chứng khoán: MGC
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng/cổ phần
- Sàn giao dịch: UPCOM
- Ngày đăng ký cuối cùng: 15 tháng 6 năm 2022

#### (1) Lý do và mục đích:

- Chốt danh sách để chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền;

#### (2) Nội dung cụ thể:

- Tỷ lệ thực hiện:
  - + Đối với cổ phiếu: 1,0%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 100đồng)
- Ngày thanh toán: 07/7/2022
- Địa điểm thực hiện:
  - + Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.
  - + Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Phòng Tài chính kế toán - Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV (vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 trừ ngày lễ, tết) bắt đầu từ ngày 07/7/2022 và xuất trình chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân.



**Đề nghị VSD lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên vào địa chỉ sau:**

- Địa chỉ nhận Danh sách (bản cứng): Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV (Số 304, đường Trần Phú, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh)
- Địa chỉ email nhận file dữ liệu: tiendm76@gmail.com

**Chúng tôi cam kết những thông tin về người sở hữu trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSD. Công ty chúng tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có vi phạm./.**

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
GIÁM ĐỐC**



**Hà Minh Thọ**

**\* Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
- Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐQT ngày 02/6/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.





Số: 451 /2022/NQ-ĐHĐCĐ

Cám Phả, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA CHẤT MỎ - TKV**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Địa chất mỏ - TKV được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28 tháng 4 năm 2021;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV được tổ chức vào ngày 28 tháng 4 năm 2022.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua kết quả SXKD, đầu tư năm 2021; Kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2022 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

**1. Kết quả SXKD năm 2021:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch ĐHĐCĐ năm 2021	KH 2021 điều chỉnh	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ	
(A)	(B)	(C)	(1)	(2)	(3)	(4) = 3:1	(5) = 3:2
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu hiện vật</b>						
	- Khoan thăm dò	m	64.000	55.000	55.472,1	86,7	100,9
	- Khảo sát trắc địa	ha	16.500	16.950	17.507,6	106,1	103,3
<b>2</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>315.130</b>	<b>281.000</b>	<b>283.973</b>	<b>90,1</b>	<b>100,9</b>
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>6.200</b>	<b>2.500</b>	<b>3.653</b>	<b>58,9</b>	<b>146,1</b>
<b>4</b>	<b>Giá trị đầu tư XDCB</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>15.716</b>	<b>12.427</b>	<b>7.970</b>	<b>50,7</b>	<b>64,1</b>
<b>5</b>	<b>Lao động, tiền lương</b>						
-	Lao động bình quân	người	796	728	728	91,5	100
-	ΣQTL thực hiện	Tr.đồng	88.810	78.979	80.291	90,4	101,6
-	Tiền lương bình quân	1000đ/ng -thg	9.298	9.041	9.191	98,8	101,6
<b>6</b>	<b>Nộp ngân sách</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>20.189</b>	<b>18.173</b>	<b>19.748</b>	<b>97,8</b>	<b>108,7</b>
<b>7</b>	<b>Cổ tức</b>	<b>%VĐL</b>	<b>≥ 2,0</b>		<b>1,0</b>		



## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2022
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu hiện vật</b>		
a	Khoan máy	mét	64.500
b	Khảo sát	ha	17.300
<b>2</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>tr.đ</b>	<b>315.500</b>
-	Doanh thu địa chất	“	301.300
-	Doanh thu dịch vụ và du lịch địa chất, khác	“	14.200
<b>3</b>	<b>Giá trị tính lương</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>294.800</b>
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận</b>	<b>“</b>	<b>6.250</b>
<b>5</b>	<b>Lao động, tiền lương</b>		
-	Lao động bình quân	người	745
-	Tiền lương bình quân	1000đ/ng/th	9.723
-	Đơn giá tiền lương	đ/1000 GTSX	286
<b>6</b>	<b>Đầu tư XDCB</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>13.809</b>
<b>7</b>	<b>Nộp ngân sách</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>20.783</b>
<b>8</b>	<b>Cổ tức</b>	<b>%/VĐL</b>	<b>≥ 2,0</b>

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2022, nếu điều kiện về sản xuất thuận lợi hay khó khăn thì được quyết định điều chỉnh tăng, giảm các chỉ tiêu nhằm đảm bảo hiệu quả lợi ích tối đa của cổ đông và Công ty.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.

**Điều 3.** Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh và phê duyệt sửa đổi điều lệ tương ứng với nội dung ngành nghề kinh doanh bổ sung mới, như sau:

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
2	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
3	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
4	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
5	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
6	Chuẩn bị mặt bằng	4312

10143  
CÔNG  
CỔ PHẦN  
HỮU HẠN  
TK  
H.A.T

TT	Tên ngành	Mã ngành
7	Cho thuê xe có động cơ	7710
8	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
9	Bán buôn đồ uống (Chi tiết: Bán buôn đồ uống không có cồn)	4633
10	Dịch vụ đóng gói (Chi tiết: Đóng chai đựng dung dịch lỏng, gồm đồ uống và thực phẩm; dán tem, nhãn và đóng dấu)	8292
11	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Lập đề án, báo cáo khai thác sử dụng tài nguyên bao gồm: lập đề án, báo cáo khai thác sử dụng nước mặt; Lập đề án, báo cáo khai thác sử dụng nước dưới đất; Lập đề án, báo cáo khai thác sử dụng nước biển)	7490

**Điều 4.** Thông qua báo cáo tài chính của Công ty năm 2021 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

* Tài sản tổng số:	275.248.234.550 đồng
- Tài sản ngắn hạn:	182.820.294.131 đồng;
- Tài sản dài hạn:	92.427.940.419 đồng;
* Tổng nguồn vốn:	275.248.234.550 đồng
- Nợ phải trả:	164.163.371.915 đồng;
- Vốn chủ sở hữu:	111.084.862.635 đồng;
* Lợi nhuận trước thuế:	3.652.855.731 đồng
* Lợi nhuận sau thuế:	2.685.289.519 đồng

**Điều 5.** Thông qua kết quả chi trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

**1. Thù lao HĐQT, BKS năm 2021:**

DVT: Triệu đồng

STT	Chức danh	Số người	Tổng số (trđ)	Trong đó:		Ghi chú
				Lương	Thù lao	
<b>1</b>	<b>Hội đồng Quản trị</b>	<b>5</b>	<b>353,496</b>		<b>353,496</b>	
	- Chủ tịch HĐQT	1	80,184		80,184	
	- TV. HĐQT	4	273,312		273,312	
<b>2</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>	<b>3</b>	<b>208,104</b>		<b>208,104</b>	
	- Trưởng ban	1	71,448		71,448	



- TV. Ban kiểm soát	2	136,656	136,656
<b>Tổng số</b>		<b>561,60</b>	<b>561,60</b>

**2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022:**

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Chức danh	Số người	Tổng số (Trđ)	Trong đó:		Ghi chú
				Lương	Thù lao	
<b>1</b>	<b>Hội đồng Quản trị</b>	<b>05</b>	<b>326,304</b>		<b>326,304</b>	
-	Chủ tịch HĐQT	01	74,016		74,016	
-	Thành viên HĐQT	04	252,288		252,288	
<b>2</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>	<b>03</b>	<b>192,096</b>		<b>192,096</b>	
-	Trưởng ban kiểm soát	01	65,952		65,952	
-	TV. Ban kiểm soát	02	126,144		126,144	
	<b>Tổng số</b>		<b>518,400</b>		<b>518,400</b>	

• **Phương thức chi trả:**

- Tiền lương, thù lao tháng = Tiền lương, thù lao năm /12 tháng;
- Hàng tháng các thành viên HĐQT, BKS Công ty được tạm ứng 80% mức tiền lương, thù lao tháng; Số còn lại 20% được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

**Điều 6.** Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2021 như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>3.652.855.731</b>	
1	Trích nộp thuế TNDN	967.566.212	
<b>II</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>2.685.289.519</b>	
1	Chia cổ tức: 1,0% vốn điều lệ	1.080.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích khoản 1:	1.605.289.519	
2.1	Trích quỹ đầu tư phát triển:	0	
2.2	Quỹ thưởng Người quản lý Công ty (0,5 tháng lương)	49.500.000	
2.3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.555.789.519	
-	Quỹ khen thưởng (50%)	777.894.760	
-	Quỹ phúc lợi (50%)	777.894.759	

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị hoàn thiện thủ tục và thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông theo quy định của Pháp luật.

**Điều 7.** Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 – Phương hướng nhiệm vụ năm 2022; Đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT và Giám



độc Công ty năm 2021; Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021.

**Điều 8.** Thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập:

1. Công ty TNHH PKF Việt Nam, có trụ sở chính: Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, có trụ sở chính: Số 01, phố Lê Phụng Hiểu, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

3. Công ty TNHH Kiểm toán VACO, có trụ sở chính: Tầng 12A, tòa nhà Tổng công ty 319, số 63 Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Giám đốc Công ty tổ chức lựa chọn đơn vị kiểm toán, ký hợp đồng kiểm toán để tổ chức thực hiện theo quy định.

**Điều 9.** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV:

1. Tiếp tục triển khai Dự án đầu tư xây dựng công trình (bao gồm cả việc ký kết hợp đồng đầu tư và vay vốn tín dụng có giá trị từ 35% trở lên tổng số giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán);

2. Thực hiện các thủ tục thuê tài sản, thiết bị để phục vụ SXKD khi yêu cầu sản xuất tăng cao.

3. Bổ sung thêm ngành nghề đăng ký kinh doanh khi cần cho hoạt động SXKD của Công ty; Điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư cho phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty và có trách nhiệm tiến hành các công việc được thông qua trong Nghị quyết này một các hợp lệ, báo cáo Đại hội đồng cổ đông ở kỳ họp gần nhất theo quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp.

**Điều 10.** Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Địa chất mỏ - TKV năm 2022 thông qua một cách hợp pháp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Địa chất mỏ - TKV có trách nhiệm tiến hành các công việc được thông qua trong Nghị quyết này một các hợp lệ theo quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp./

**Nơi nhận:**

- TKV; UBCK Nhà nước, Sở GD&ĐT Hà Nội; TTLK Việt Nam (b/c);
- Các cán bộ quản lý; Các cổ đông của Công ty;
- Các đơn vị, phòng ban (ecopy); phòng KH&ĐT đăng trên trang Web;
- Lưu: Văn thư; HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Vũ Văn Khấn  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**NGHỊ QUYẾT**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA CHẤT MỎ - TKV**

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Địa chất mỏ - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/4/2022;*

*Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/4/2021;*

*Căn cứ Biên bản họp số 09/2022/BB-HĐQT ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Địa chất mỏ - TKV.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV thống nhất thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền năm 2021 cho cổ đông, cụ thể như sau:

Xét Tờ trình số 564/TTr-ĐCM ngày 25/5/2022 của Giám đốc Công ty về việc chi trả cổ tức bằng tiền năm 2021, các thành viên HĐQT đã xem xét và thảo luận để thông qua Nghị quyết như sau:

1.1. Nội dung thông qua:

Thông nhất thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền năm 2021, như sau:

- Ngày đăng ký cuối cùng: 15/6/2022
- Ngày thanh toán cổ tức: 07/7/2022
- Tỷ lệ cổ tức: 1,0%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 100đồng)
- Địa điểm thực hiện:

+ Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.

+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Phòng Tài chính kế toán - Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV (vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 trừ ngày lễ, tết) bắt đầu từ ngày 07/7/2022 và xuất trình chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.





2.2. Giao cho Giám đốc tổ chức thực hiện việc chi trả cổ tức theo kế hoạch nêu trên đúng theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.

**Điều 2.** Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo quản lý và điều hành, các Phòng chức năng liên quan của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV tổ chức thực hiện Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- ĐU, CĐ, ĐTN Công ty;
- HĐQT; BKS; GD, các PGĐ, KTT;
- Như Điều 2;
- Lưu: VP, TK, TCNS;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Văn Khấn**

